

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Phạm Văn Công

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hành chính sơ thẩm số: 09/2025/HC-ST ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) bị kháng cáo như sau:

Ngày 07/7/2025, bà Nguyễn Thị N kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm theo hướng sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà ngày 18/3/2026, bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Minh T đại diện theo uỷ quyền của bà N xin rút lại toàn bộ đơn khởi kiện và kháng cáo.

Căn cứ vào Điều 143, 205, 235 của Luật Tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Huy Bản án hành chính sơ thẩm số: 09/2025/HC-ST ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 177/2025/TLPT-HC ngày 06 tháng 10 năm 2025 về “ Khiếu kiện quyết định hành chính”,

- **Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; cư trú tại: Ấp K, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Nay là ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị N: Bà Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; cư trú tại: 1 ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Nay là 139/8 ấp H, phường T, tỉnh Vĩnh Long) (Văn bản uỷ quyền ngày 18/4/2023).

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh T.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V; địa chỉ: Số H đường V, Phường I, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Trần Thị T1, sinh năm 1968.
3. Ông Trần Văn Ú, sinh năm 1963.

Cùng cư trú tại: Ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (Nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

4. Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1965; cư trú tại: Khóm I, Phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (Nay là Khóm I, phường T, tỉnh Vĩnh Long).

II. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền bà N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000066 ngày 04/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh. Bà N đã nộp đủ tiền án phí.

III. Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí phúc thẩm 150.000 đồng, được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị N đã nộp số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001703 ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long, như vậy bà N được nhận lại số tiền là 150.000 đồng.

IV. Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm d khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

V. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ra quyết định này.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đường sự;
- Lưu (QĐ– TTPT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương